

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST

Ngày: 12/6/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Ông Trần Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nhã Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST ngày 24/04/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 30/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ VĂN L**, sinh năm 1993 tại HN, Bình Định; Trú tại: Thôn N, xã B, huyện HN, tỉnh BĐ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Võ Văn Q; Con bà: Nguyễn Thị Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lê Văn B, sinh năm 1987 “Vắng mặt”.

Trú tại: Tổ A, KVB, phường NP, TP. QN, tỉnh BĐ.

2. Anh Trần Trọng H, sinh năm 1995 “Vắng mặt”. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Tổ B, KVC, phường NP, TP. QN, tỉnh BĐ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1987 “Vắng mặt”.

Trú tại: Tổ A, KVB, phường TQD, TP. QN, tỉnh BĐ

2. Anh Huỳnh Quốc Th, sinh năm 1996 “Có mặt”

Trú tại: Tổ A, KVB, phường NP, TP. QN, tỉnh BĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/01/2018, khi đi ngang qua công trình đang xây dựng đối diện quán “Thanh Bình” ở tổ B, KV B, P. NP, TP. QN, Võ Văn L thấy cây kiếm cộng lực loại 105, chiều dài 105 cm, 02 đầu cán bọc nhựa màu đen của anh Lê Văn B (chủ thầu xây dựng) để trên đồng cát ở phía trước công trình, L đến lấy trộm cây kiếm rồi đem đến cất giấu ở dưới chân cầu Dài trên đường Hùng Vương, P. NP, TP. QN.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha-Sirius, biển số 77L1-679.12 (xe mượn của Huỳnh Quốc Th) đi dạo trên địa bàn P. NP, TP. QN tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi ngang qua dãy nhà trọ của bà Trần Thị S ở tổ 4, KV 5, P. NP, TP. QN thấy vắng người và cửa phòng trọ của anh Trần Trọng H khóa ngoài, L lấy cây kiếm trộm cắp trước đó cắt khóa cửa vào bên trong trộm cắp điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng để trên bàn ở góc phòng trọ và 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inprison N4110 để dưới sàn cùng dây sạc pin máy tính đang cắm sạc ổ điện gần đó. Ngày 05/01/2018, L đem máy tính xách tay trên đến tiệm mua bán máy tính “Hòa Thuận”, P. TQD, TP. QN bán cho anh Nguyễn Tấn T với giá 1.200.000 đồng, số tiền trên L tiêu xài hết còn điện thoại Iphone 5 Lợi giữ sử dụng.

Ngày 17/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. QN kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen, trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, 16 Gb, màu trắng, trị giá: 1.500.000 đồng; 01 kiếm cộng lực loại 105, chiều dài 105 cm, 02 đầu cán bọc nhựa màu đen, trị giá 200.000 đồng. Tổng trị giá 5.700.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Quy Nhơn tạm giữ điện thoại di động hiệu Iphone 5, máy tính xách tay hiệu Dell, cây kiếm cộng lực; đã xử vật chứng, trả lại cho các bị hại Trần Trọng H, Lê Văn B. Đồng thời, L đã hoàn trả cho anh Nguyễn Tấn T số tiền 1.200.000đ. Các anh H, B, T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

- Tại bản cáo trạng số 38/QĐ-KSĐT ngày 23/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt Võ Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Trần Trọng H, Lê Văn B, Nguyễn Tấn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, Võ Văn L dùng kiếm cộng lực (cây kiếm này Lợi trộm cắp của anh Lê Văn B vào ngày 03/01/2018) cắt khóa cửa đột nhập vào phòng trọ của anh Trần Trọng H trộm cắp điện thoại di động hiệu Iphone 5 và 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inprison N4110 cùng dây sạc pin máy tính. Sau đó, L đem máy tính xách tay trên bán cho anh Nguyễn Tấn T lấy 1.200.000 đồng tiền xài cá nhân.

Bị cáo Võ Văn L có đầy đủ sức khỏe năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật, cần tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 kiếm cộng lực, trị giá 200.000 đồng của anh Lê Văn B, chiếm đoạt 01 điện thoại di động, 01 máy tính xách tay của anh Trần Trọng H, trị giá 5.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo định giá là 5.700.000 đồng. Do đó, bị cáo Võ Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã hoàn trả lại tiền cho người mua máy tính nhằm khắc phục hậu quả xảy ra, đã ra đầu thú nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ

luật hình sự. Do đó, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên theo tài các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Anh Trần Trọng H, Lê Văn B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị cáo đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tấn T số tiền 1.200.000đ đã mua máy vi tính, anh H, anh B và anh T không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự án sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với anh Huỳnh Quốc Th có hành vi cho Võ Văn L mượn xe mô tô BKS 77L1-679.12 nhưng Th không biết việc L sử dụng xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Anh Nguyễn Tấn T có hành vi mua máy tính xách tay do Lợi đem đến bán nhưng khi mua, anh T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Th, anh T là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Võ Văn L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Hưng

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Trần Thắng

Nguyễn Đình Thọ

Ngô Đình Hưng